

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 83/NQ-HĐND

Thanh Hóa, ngày 10 tháng 9 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Về việc đặt tên đường, phố trên địa bàn phường Hạc Thành,
tỉnh Thanh Hóa và sửa đổi, bổ sung Mục I Điều 1 về đặt tên phố
tại Nghị quyết số 247/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2019**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 59/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Ngân hàng tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét Tờ trình số 163/TTr-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đặt tên đường, phố trên địa bàn phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa và sửa đổi, bổ sung Mục I Điều 1 Nghị quyết số 247/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2019 của HĐND tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 1388/BC-HĐND ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đặt tên 62 đường, phố trên địa bàn phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa, cụ thể như sau:

I. Đặt tên 05 đường

1. Đường Hoàng Đạo: Từ đại lộ Nam Sông Mã đến đại lộ Nguyễn Hoàng, chiều dài 1.196m, chiều rộng 15,0m.

2. Đường Nguyễn Tri Phương: Từ đường Hoàng Đạo đến đại lộ Nguyễn Hoàng, chiều dài 1.097m, chiều rộng 15,0m.

3. *Đường Tống Xuân Nhuận*: Từ đường Trần Tiến Quân đến đường Phạm Văn Đồng, chiều dài 999m, chiều rộng 13,0m.

4. *Đường Trần Tiến Quân*: Từ đại lộ Nam Sông Mã đến đại lộ Hùng Vương, chiều dài 1.069m, chiều rộng 20,5m.

5. *Đường Lê Luân*: Từ đường Trịnh Kiểm đến tiếp giáp phường Đông Quang, chiều dài 1.000m, chiều rộng 7,0m.

II. Đặt tên 57 phố

1. *Phố Hồ Tùng Mậu*: Từ phố Lê Hồng Sơn đến phố Quán Giò, chiều dài 300m, chiều rộng 15,0m.

2. *Phố Trần Quý Cáp*: Từ đường Lý Nhân Tông đến đường Dương Đình Nghệ, chiều dài 388m, chiều rộng 8,5m.

3. *Phố Lê Đình*: Từ đường Mai An Tiêm đến phố Đinh Liệt, chiều dài 300m, chiều rộng 7,5m.

4. *Phố Nguyễn Văn Lang*: Từ đường Nguyễn Huy Tự đến phố Trịnh Cương, chiều dài 486m, chiều rộng 7,5m.

5. *Phố Nguyễn Mậu Tuyên*: Từ phố Nguyễn Văn Lang đến phố Trịnh Tùng, chiều dài 310m, chiều rộng 10,5m.

6. *Phố Lê Bá Khuê*: Từ phố Trịnh Tùng đến đường Lê Nhân Tông, chiều dài 700m, chiều rộng 7,5m.

7. *Phố Vũ Sư Thước*: Từ phố Trịnh Tùng đến cầu Tạnh Xá 1, chiều dài 492m, chiều rộng 7,5m.

8. *Phố Nguyễn Đức Trung*: Từ ngõ 59, phố Lê Cao đến phố Lê Ngân, chiều dài 370m, chiều rộng 10,5m.

9. *Phố Lưu Trung*: Từ phố Phạm Cuồng đến phố Lê Thiếu Dĩnh, tổ dân phố Quảng Xá 3, chiều dài 302m, chiều rộng 7,5m.

10. *Phố Trịnh Duy Thuân*: Từ phố Phạm Cuồng, tổ dân phố Quảng Xá 3 đến phố Lê Thiếu Dĩnh, chiều dài 301m, chiều rộng 7,5m.

11. *Phố Lê Bồi*: Từ phố Phạm Cuồng đến phố Lê Thiếu Dĩnh, chiều dài 303m, chiều rộng 7,5m.

12. *Phố Lê Quang Giáp*: Từ phố Lê Trung Giang đến đường Quang Trung, chiều dài 350m, chiều rộng 7,5m.

13. *Phố Lê Hy Cát*: Từ đường Lê Dụ Tông đến đường Lê Hiến Tông, chiều dài 305m, chiều rộng 10,5m.

14. *Phố Nguyễn Ngọc Huyền*: Từ khu chung cư C5, tổ dân phố Quang Trung 2 đến đường Lê Hiến Tông, chiều dài 304m, chiều rộng 10,5m.

15. *Phố Nguyễn Đình Quế*: Từ phố Lê Quang Giáp đến đường Trịnh Kiểm, chiều dài 540m, chiều rộng 10,5m.

16. *Phố Trần Lưu*: Từ đường Hàm Nghi đến phân hiệu 2, Trường THCS Minh Khai, chiều dài 597m, chiều rộng 5,5m.

17. *Phố Lê Tự Cường*: Từ đại lộ Hùng Vương đến phân hiệu 2, Trường THCS Minh Khai, chiều dài 449m, chiều rộng 7,5m.

18. *Phố Đinh Chương Lân*: Từ trạm y tế Đông Hương đến đường Hàm Nghi, chiều dài 629m, chiều rộng 7,5m.

19. *Phố Lê Huy Du*: Từ đại lộ Hùng Vương đến phố Lý Nam Đế, chiều dài 330m, chiều rộng 7,5m.

20. *Phố Lê Công Trục*: Từ đại lộ Hùng Vương đến phố Lý Nam Đế, tổ dân phố Bình Minh, chiều dài 331m, chiều rộng 7,5m.

21. *Phố Nguyễn Quý Đức*: Từ phố Hoàng Hoa Thám đến phố Phan Đình Phùng, chiều dài 315m, chiều rộng 10,5m.

22. *Phố Lưu Hưng Hiếu*: Từ phố Phan Đình Phùng đến đại lộ Lê Lợi, chiều dài 300m, chiều rộng 10,5m.

23. *Phố Lê Khả Lãng*: Từ phố Hoàng Hoa Thám đến trụ sở hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Thanh Hóa, chiều dài 300m, chiều rộng 10,5m.

24. *Phố Lê Nhân Thực*: Từ phố Hoàng Hoa Thám đến trường mầm non Bình Minh, chiều dài 300m, chiều rộng 10,5m.

25. *Phố Hoàng Duy Văn*: Từ đại lộ Lê Lợi đến giữa khu dân cư tổ dân phố Bào Ngoại, chiều dài 300m, chiều rộng 10,5m.

26. *Phố Hữu Loan*: Từ số nhà HH3 - 34, khu đô thị Vinhomes Star City đến đại lộ Nguyễn Hoàng, chiều dài 793m, chiều rộng 10,5m.

27. *Phố Văn Ký*: Từ trường mầm non Vinschool Star City đến đường Tổng Xuân Nhuận, chiều dài 820m, chiều rộng 7,5m.

28. *Phố Đặng Châu Tuệ*: Từ phố Lê Trần Mẫn đến đại lộ Hùng Vương, chiều dài 841m, chiều rộng 10,5m.

29. *Phố Lê Trần Mẫn*: Từ đại lộ Nguyễn Hoàng đến phố Lê Trọng Huyền, chiều dài 565m, chiều rộng 10,5m.

30. *Phố Lê Trọng Huyền*: Từ đại lộ Nguyễn Hoàng đến phố Phan Bá Mạnh, chiều dài 320m, chiều rộng 10,5m.

31. *Phố Phan Bá Mạnh*: Từ đại lộ Nam Sông Mã đến phố Lê Trọng Huyền, chiều dài 524m, chiều rộng 10,5m.

32. *Phố Lê Lam Châu*: Từ đại lộ Nam Sông Mã đến phố Lê Văn Sỹ, chiều dài 370m, chiều rộng 10,5m.

33. *Phố Lê Văn Sỹ*: Từ ngõ 65, đường Đồng Lễ đến đại lộ Hùng Vương, chiều dài 730m, chiều rộng 10,5m.

34. *Phố Võ Danh Thùy*: Từ phố Hoàng Quốc Việt đến phố Vương Xuân Cát, tổ dân phố Đồng Lễ, chiều dài 467m, chiều rộng 10,5m.

35. *Phố Hoàng Sỹ Oánh*: Từ phố Hoàng Quốc Việt đến phố Vương Xuân Cát, chiều dài 465m, chiều rộng 10,5m.



36. *Phố Hoàng Văn Ngũ*: Từ phố Hoàng Quốc Việt đến phố Vương Xuân Cát, mặt bằng quy hoạch số 2122/UBND-QLĐT, chiều dài 466m, chiều rộng 10,5m.

37. *Phố Vương Xuân Cát*: Từ đại lộ Nam Sông Mã đến đại lộ Hùng Vương, chiều dài 566m, chiều rộng 10,5m.

38. *Phố Lê Đình Chiêu*: Từ phố Trịnh Minh đến đường Dã Tượng, chiều dài 769m, chiều rộng 10,5m.

39. *Phố Doãn Bang Hiến*: Từ phố Trương Phóng đến đường Dã Tượng, chiều dài 845m, chiều rộng 10,5m.

40. *Phố Lê Giốc*: Từ phố Doãn Bang Hiến đến đường Dã Tượng, chiều dài 485m, chiều rộng 10,5m.

41. *Phố Trịnh Minh*: Từ đường Bùi Khắc Nhất đến đường Dã Tượng, chiều dài 463m, chiều rộng 10,5m.

42. *Phố Trương Phóng*: Từ phố Lai Thành đến đường Dã Tượng, chiều dài 300m, chiều rộng 10,5m.

43. *Phố Lê Thân*: Từ đại lộ Hùng Vương đến phố Trương Phóng, chiều dài 638m, chiều rộng 10,5m.

44. *Phố Nguyễn Hữu Thường*: Từ chợ Phú Sơn đến ngách 23, ngõ Đàn Xã Tắc, chiều dài 570m, chiều rộng 7,5m.

45. *Phố Nguyễn Thứ*: Từ đường Phú Thứ đến phố Nguyễn Hữu Thường, chiều dài 365m, chiều rộng 10,5m.

46. *Phố Lê Trạc Tú*: Từ phố Đỗ Phi Tân đến đường Nguyễn Trãi, chiều dài 655m, chiều rộng 10,5m.

47. *Phố Đỗ Phi Tân*: Từ phố Lê Trạc Tú đến đường Nguyễn Trãi, chiều dài 796m, chiều rộng 10,5m.

48. *Phố Hoàng Đình Thế*: Từ phố Lê Trạc Tú đến phố Nguyễn Hữu Huân, chiều dài 510m, chiều rộng 10,5m.

49. *Phố Nguyễn Hữu Huân*: Từ phố Lê Trạc Tú đến phố Đỗ Phi Tân, chiều dài 646m, chiều rộng 10,5m.

50. *Phố Tống Nho*: Từ phố Phú Thượng đến phố Lê Tranh, chiều dài 370m, chiều rộng 10,5m.

51. *Phố Lê Thuyên*: Từ đường Nguyễn Trãi đến tiếp giáp phường Đông Sơn, chiều dài 460m, chiều rộng 10,5m.

52. *Phố Lê Tranh*: Từ giữa khu dân cư tổ dân phố Phú Thọ đến tiếp giáp phường Đông Sơn, chiều dài 520m, chiều rộng 10,5m.

53. *Phố Lại Thế Khanh*: Từ đường Trịnh Kiểm đến đường Lê Luân, chiều dài 700m, chiều rộng 10,5m.

54. *Phố Nguyễn Sỹ Lý*: Từ đường Trịnh Kiểm đến đường Lê Luân, tổ dân phố Mật Sơn, chiều dài 550m, chiều rộng 10,5m.

55. *Phố Nguyễn Hữu Hồng*: Từ đường Trịnh Kiểm đến phố Lại Thế Khanh, chiều dài 466m, chiều rộng 10,5m.

56. *Phố Nguyễn Hoa*: Từ giữa khu dân cư tổ dân phố Mật Sơn đến phố Lại Thế Khanh, chiều dài 384m, chiều rộng 10,5m.

57. *Phố Nguyễn Lại*: Từ đường Trịnh Kiểm, tổ dân phố Mật Sơn đến phố Lại Thế Khanh, chiều dài 419m, chiều rộng 10,5m.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Mục I Điều 1 Nghị quyết số 247/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Thanh Hóa

1. *Phố Đình Chương Long*: Từ đại lộ Hùng Vương đến đường Hàm Nghi, chiều dài 1.351m, chiều rộng 10,5m.

2. *Phố Hà Văn Nho*: Từ đại lộ Hùng Vương đến phố Phạm Thị Ngọc Trần, chiều dài 870m, chiều rộng 10,5m.

3. *Phố Phan Đình Phùng*: Từ đại lộ Hùng Vương đến đại lộ Lê Lợi, chiều dài 1.007m, chiều rộng 14,0m.

4. *Phố Tây Sơn*: Từ đường Nguyễn Trãi đến đường Nguyễn Thiếp, chiều dài 742m, chiều rộng 7,5m.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết này và các quy định hiện hành của pháp luật, tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 4. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa khoá XIX, Kỳ họp thứ Sáu thông qua ngày 10 tháng 9 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua/.

Nơi nhận:

- Như Điều 3, Điều 4;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể Thao và Du lịch;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- HĐND, UBND phường Hạc Thành;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, PC.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Phong
Nguyễn Hồng Phong